TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY ĐỨC** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 53/2017/QĐST-HNGĐ	Tuy Đức, *ngày 16 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2017/ TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2017giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn 5, xã Đăk Buk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông;

Bị đơn: anh Đặng Văn C, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Thôn 5, xã Đăk Buk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị D và anh Đặng Văn C;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Dvà anh Đặng Văn C đều đồng ý thuận tình ly hôn;

* Về con chung: Giao cháu Đặng Thủy T, sinh ngày 30/03/2000 và cháu Đặng Thị Y, sinh ngày 12/4/2005 cho chị Nguyễn Thị D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Giao cháu Đặng Văn T, sinh ngày 12/02/2008 cho Đặng Văn C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Đặng Văn C và chị Nguyễn Thị D không trực tiếp nuôi con chung nhưng anh C và chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con chung mà lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

* Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh C và chị D không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

* Về tài sản chung và nợ chung: Không có tài sản chung và không nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị D tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng *(Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng)* khấu trừ vào số tiền là 300.000 đồng*(băng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* mà chị D đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0004847 ngày 18 tháng 7 năm 2017 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức. Trả lại cho chị Nguyễn Thị D số tiền 150.000 đồng *(Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức;
- THA huyện Tuy Đức
- UBND xã Lê Lợi, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Văn Quân